

Bộ, tỉnh: Tỉnh Hà Tĩnh

Cơ quan quản lý cấp trên: Sở Y tế Hà Tĩnh

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trung tâm Y tế Hương Sơn

Mã đơn vị: 1130261

Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG XE Ô TÔ VÀ TÀI SẢN CỐ ĐỊNH KHÁC

Năm 2025

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị tổng cộng (Nghìn đồng)	Nguyên giá nguồn ngân sách (Nghìn đồng)	Nguyên giá nguồn khác (Nghìn đồng)	Giá trị còn lại (Nghìn đồng)	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
1	FORD - BKS 38A - 004.20	Phòng HCQT	1	720,000	0	720,000	527,904		x					
2	FORD - BKS 38A-004.16	Bệnh viện Hương Sơn	1	850,000	0	850,000	623,220		x					
3	FORD - BKS 38M - 0045	Trung tâm y tế dự phòng	1	1,385,267	1,385,267	0	0		x					
4	HUYNDAI - BKS 38A - 004.13	Bệnh viện Hương Sơn	1	1,077,000	0	1,077,000	789,656		x					
5	HYUNDAI - BKS 38A - 0819	Bệnh viện Hương Sơn	1	699,500	0	699,500	0		x					
6	IVECO - BKS 38A - 00407	Tổ chức hành chính CS2	1	1,175,000	1,175,000	0	783,138		x					
7	LOẠI KHÁC - BKS 38A-001.71	Phòng HCQT	1	385,000	0	385,000	64,103		x					
8	MITSUBISHI - BKS 38A - -0672	Tổ chức hành chính CS2	1	497,111	497,111	0	0		x					
9	Máy đo loãng xương SONOT 3000	kho vật tư hư hỏng chờ xử lý	1	290,000	290,000	0	0		x					
10	Máy xét nghiệm huyết học	Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Dược	1	186,900	186,900	0	0		x					
11	1 bộ xalon nệm	Phòng HCQT	1	12,000	0	12,000	0		x					
12	Bàn để	Khoa Sản	1	11,500	11,500	0	8,625		x					
13	Bàn để	Khoa Sản	1	11,500	11,500	0	8,625		x					
14	bàn ghế gỗ goomg 1 bàn 12 ghế	Tổ chức hành chính CS2	1	62,250	62,250	0	31,125		x					
15	Bàn họp	Trung tâm y tế dự phòng	1	16,500	16,500	0	0		x					
16	Bàn mổ đại phẫu	Khoa Ngoại	1	29,501	0	29,501	0		x					
17	Bàn Mổ mắt OT-2000 PLUS	Khoa 3 Chuyên khoa	1	85,000	0	85,000	12,750		x					
18	Bàn phẫu thuật chỉnh hình	Khoa Ngoại	1	196,529	0	196,529	0		x					
19	Bàn Trưng bày	Phòng HCQT	4	48,000	48,000	0	12,000		x					
20	Bảng điện tử	Phòng HCQT	1	21,720	0	21,720	0		x					
21	Bảng điện tử	Phòng HCQT	1	21,720	0	21,720	0		x					
22	Bảng điều khiển giao diện máy siêu âm 4D	Khoa cận lâm sàng	1	48,910	0	48,910	0		x					
23	Bể chứa nước sạch, giếng khơi, đường ống cấp nước	Trung tâm Y tế Hương Sơn Cơ Sở 2	1	114,681	114,681	0	0		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị tổng cộng (Nghìn đồng)	Nguyên giá nguồn ngân sách (Nghìn đồng)	Nguyên giá nguồn khác (Nghìn đồng)	Giá trị còn lại (Nghìn đồng)	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
24	Bể nước nguồn TPCP do huyện làm chủ đầu tư	Bệnh viện Hương Sơn	1	348,299	0	348,299	191,564		x					
25	Bình cách thủy	Trung tâm y tế dự phòng	1	21,608	21,608	0	0		x					
26	Bộ dụng cụ đại phẫu	Khoa Ngoại	1	12,286	0	12,286	0		x					
27	Bộ dụng cụ đại phẫu tiết niệu	Khoa Ngoại	1	195,000	195,000	0	100,286		x					
28	Bộ dụng cụ kết hợp xương bằng đinh (Bộ dụng cụ đóng đinh nội tủy có chốt ngang SIGN)	Khoa Ngoại	1	440,000	440,000	0	226,286		x					
29	Bộ dụng cụ nội soi niệu quản bể thận ngược dòng	Khoa Ngoại	1	350,990	350,990	0	180,509		x					
30	Bộ khám ngũ quan khoa	Khoa 3 Chuyên khoa	1	11,000	0	11,000	0		x					
31	Bộ lưu điện	Khoa cận lâm sàng	1	486,000	486,000	0	425,250		x					
32	Bộ lưu điện	Phòng HCQT	1	19,000	0	19,000	0		x					
33	Bộ lưu điện SANTAK C3K-LCD	Khoa cận lâm sàng	1	16,731	0	16,731	6,692		x					
34	Bộ Máy Tính (Gồm 1CPU, 2 màn hình ,1 máy in)	Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Dược	1	16,380	16,380	0	0		x					
35	Bộ máy tính bàn + Máy in	Khoa Nội	1	17,050	0	17,050	0		x					
36	Bộ máy tính để bàn gồm màn hình sum sung và cầy cpu intel	Tổ chức hành chính CS2	1	11,908	11,908	0	4,763		x					
37	Bộ máy tính Dell	Tổ chức hành chính CS2	1	16,170	16,170	0	0		x					
38	Bộ máy tính Dell	Tổ chức hành chính CS2	1	14,880	14,880	0	0		x					
39	Bộ máy tính Dell	Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Dược	1	12,680	12,680	0	0		x					
40	Bộ máy Tính DELL(Gồm máy in, màn hình , CPU)	Khoa khám bệnh CS2	1	14,440	14,440	0	0		x					
41	Bộ máy Tính DELL(Gồm máy in, màn hình , CPU)	Khoa khám bệnh CS2	1	14,440	14,440	0	0		x					
42	Bộ máy vi tính	Phòng kế toán tài chính	1	13,000	0	13,000	0		x					
43	Bộ máy vi tính để bàn	Phòng kế toán tài chính	1	12,500	0	12,500	10,000		x					
44	Bộ máy vi tính để bàn	Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Dược	1	12,500	0	12,500	10,000		x					
45	Bộ máy vi tính để bàn	Ngoại - Phụ sản CS2	1	12,500	0	12,500	10,000		x					
46	Bộ máy vi tính để bàn	Khoa khám bệnh CS2	1	12,500	0	12,500	10,000		x					
47	Bộ máy vi tính để bàn	Tổ chức hành chính CS2	1	12,500	0	12,500	10,000		x					
48	Bộ máy vi tính để bàn	Khoa Ngoại	1	12,500	0	12,500	10,000		x					
49	Bộ máy vi tính để bàn	Khoa Ngoại	1	12,500	0	12,500	10,000		x					
50	Bộ máy vi tính để bàn	Ngoại - Phụ sản CS2	1	12,500	0	12,500	10,000		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị tổng cộng (Nghìn đồng)	Nguyên giá nguồn ngân sách (Nghìn đồng)	Nguyên giá nguồn khác (Nghìn đồng)	Giá trị còn lại (Nghìn đồng)	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
51	Bộ máy vi tính để bàn	Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Dược	1	12,500	0	12,500	10,000		x					
52	Bộ máy vi tính để bàn	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	12,500	0	12,500	10,000		x					
53	Bộ máy vi tính để bàn	Nội - Nhi - Truyền nhiễm CS2	1	12,500	0	12,500	10,000		x					
54	Bộ máy vi tính để bàn	Khoa Đông Y	1	12,500	0	12,500	10,000		x					
55	Bộ máy vi tính để bàn	Nội - Nhi - Truyền nhiễm CS2	1	12,500	0	12,500	10,000		x					
56	Bộ máy vi tính để bàn	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng CS2	1	12,500	0	12,500	10,000		x					
57	Bộ máy vi tính để bàn	Khoa Nhi	1	12,500	0	12,500	10,000		x					
58	Bộ máy vi tính để bàn	Khoa Nội	1	12,500	0	12,500	10,000		x					
59	Bộ máy vi tính để bàn	Khoa Dược	1	12,500	0	12,500	10,000		x					
60	Bộ máy vi tính để bàn	Khoa Đông Y	1	12,500	0	12,500	10,000		x					
61	Bộ máy vi tính để bàn	Khoa Sản	1	12,500	0	12,500	10,000		x					
62	Bộ máy vi tính để bàn	Khoa 3 Chuyên khoa	1	12,500	0	12,500	10,000		x					
63	Bộ máy vi tính để bàn	Khoa Truyền Nhiễm	1	12,500	0	12,500	10,000		x					
64	Bộ máy vi tính để bàn	Khoa Sản	1	12,500	0	12,500	10,000		x					
65	Bộ máy vi tính để bàn	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	12,500	0	12,500	10,000		x					
66	Bộ máy vi tính để bàn	Khoa cận lâm sàng	1	12,500	0	12,500	10,000		x					
67	Bộ máy vi tính để bàn	Khoa Dược	1	12,500	0	12,500	10,000		x					
68	Bộ máy vi tính để bàn	Phòng kế toán tài chính	1	12,500	0	12,500	10,000		x					
69	Bộ máy vi tính để bàn	Khoa Đông Y	1	12,500	0	12,500	10,000		x					
70	Bộ máy vi tính để bàn	Khoa 3 Chuyên khoa	1	12,500	0	12,500	10,000		x					
71	Bộ máy vi tính để bàn	Khoa Ngoại	1	12,500	0	12,500	10,000		x					
72	Bộ máy vi tính để bàn	Khoa cận lâm sàng	1	12,500	0	12,500	10,000		x					
73	Bộ máy vi tính để bàn	Phòng KHNH	1	12,500	0	12,500	10,000		x					
74	Bộ máy vi tính- KT	Trung tâm y tế dự phòng	1	10,800	10,800	0	0		x					
75	Bộ ti vi và đầu chảo	Ngoại - Phụ sản CS2	1	10,000	10,000	0	0		x					
76	Bộ tiêu phẫu (Đức)	Khoa Ngoại	1	348,542	0	348,542	0		x					
77	Bộ tiêu phẫu thuật	Khoa Ngoại	1	45,000	0	45,000	0		x					
78	Bơm tiêm điện	Khoa Hồi sức cấp cứu	2	24,831	0	24,831	0		x					
79	Bơm tiêm điện	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	24,800	0	24,800	12,754		x					
80	Bơm tiêm điện TE-SS700	Khoa Nhi	1	24,746	0	24,746	0		x					
81	Bơm tiêm điện TERUMO SS730	Kho CS2	1	28,000	28,000	0	10,500		x					
82	Bơm tiêm điện TERUMO SS730	Kho CS2	1	28,000	0	28,000	10,500		x					
83	Bồn rửa tay vô trùng 2 vòi	Khoa Ngoại	1	24,500	0	24,500	0		x					
84	Bồn rửa tay vô trùng tự động	Ngoại - Phụ sản CS2	1	18,900	18,900	0	0		x					
85	Bồn rửa tay y tế	Khoa Ngoại	1	11,932	0	11,932	0		x					
86	Bồn tắm bé	Khoa Sản	1	99,000	99,000	0	74,250		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị tổng cộng (Nghìn đồng)	Nguyên giá nguồn ngân sách (Nghìn đồng)	Nguyên giá nguồn khác (Nghìn đồng)	Giá trị còn lại (Nghìn đồng)	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
87	Bồn tắm sơ sinh tự động 1 vòi	Khoa Sản	1	96,800	0	96,800	0		x					
88	camera an ninh	Tổ chức hành chính CS2	1	99,974	99,974	0	0		x					
89	Camera dùng cho ống nội soi chip 3CDD	kho vật tư hư hỏng chờ xử lý	1	111,700	111,700	0	0		x					
90	Cáng nội	Khoa Dược	1	14,000	0	14,000	0		x					
91	Cổng hàng rào Nguồn TPCP Huyện làm chur đầu tư	Bệnh viện Hương Sơn	1	1,607,558	0	1,607,558	160,756		x					
92	CPU thiết bị lưu trữ,Máy in	Khoa Truyền Nhiễm	1	14,660	0	14,660	0		x					
93	Dao mổ điện	tài sản hư hỏng không tìm thấy xác	1	132,000	132,000	0	0		x					
94	Dao mổ điện SABREI180 Mỹ	Khoa Ngoại	1	92,588	0	92,588	0		x					
95	Đầu dò thăm khám tìm người lớn	Khoa cận lâm sàng	1	98,000	0	98,000	14,700		x					
96	đầu máy máy xquang	Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Dược	1	1,789,382	1,789,382	0	782,854		x					
97	Đèn chiếu trị liệu vàng da	Khoa Sản	1	258,000	258,000	0	193,500		x					
98	Đèn Clar (khám mắt)	Khoa 3 Chuyên khoa	1	9,000	9,000	0	8,100		x					
99	Đèn đặt nội khí quản	Khoa Ngoại	1	10,800	0	10,800	0		x					
100	Đèn mô cơ động	Khoa Ngoại	1	47,000	0	47,000	0		x					
101	Đèn mô LED treo trần 2 nhánh	Khoa Ngoại	1	398,000	398,000	0	59,700		x					
102	Điều hòa	Khoa Đông Y	4	57,188	0	57,188	0		x					
103	Điều hòa	Khoa cận lâm sàng	4	72,600	0	72,600	0		x					
104	Điều hòa	Khoa Khám bệnh	1	11,500	0	11,500	0		x					
105	điều hòa	Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Dược	1	21,500	21,500	0	10,750		x					
106	Điều hòa AQUA 18000 BTU	Khoa cận lâm sàng	1	16,900	0	16,900	0		x					
107	Điều hòa FUNIKY 12000BTU	Khoa cận lâm sàng	1	10,500	0	10,500	0		x					
108	Điều hòa Missubisi	Tổ chức hành chính CS2	1	19,490	19,490	0	0		x					
109	Điều hòa Missubisi SRC35 ZGX	Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Dược	1	18,090	18,090	0	0		x					
110	Điều hòa Mitsubishi	Khoa Nội	1	15,200	0	15,200	0		x					
111	Điều hòa MITSUBISI 13VD	Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Dược	1	15,000	15,000	0	0		x					
112	Điều hòa MITSUBISI10VD	Ngoại - Phụ sản CS2	1	10,000	10,000	0	0		x					
113	Điều hòa MITSUBISI10VD	Ngoại - Phụ sản CS2	1	10,000	10,000	0	0		x					
114	Điều hòa MSZ HL	Tổ chức hành chính CS2	1	15,990	15,990	0	0		x					
115	Điều hòa MSZHL	Tổ chức hành chính CS2	1	15,990	15,990	0	0		x					
116	Điều hòa MSZHL	Tổ chức hành chính CS2	1	15,990	15,990	0	0		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị tổng cộng (Nghìn đồng)	Nguyên giá nguồn ngân sách (Nghìn đồng)	Nguyên giá nguồn khác (Nghìn đồng)	Giá trị còn lại (Nghìn đồng)	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
117	Đồng hồ đo lưu lượng nước thải	Tổ chức hành chính CS2	1	22,704	22,704	0	0		x					
118	Dụng cụ phẫu thuật mắt	Khoa 3 Chuyên khoa	1	86,550	0	86,550	12,983		x					
119	Ga ra ô tô nguồn TPCP do huyện làm chủ đầu tư	Bệnh viện Hương Sơn	1	1,166,479	0	1,166,479	116,648		x					
120	Ga ra xe đạp, xe máy TTYT CS2	Trung tâm Y tế Hương Sơn Cơ Sở 2	1	24,157	24,157	0	0		x					
121	Ghế khám tai mũi họng	Khoa 3 Chuyên khoa	1	200,000	200,000	0	175,000		x					
122	Ghế Nha Khoa CX-2311	Khoa 3 Chuyên khoa	1	97,000	0	97,000	14,550		x					
123	Ghế răng	Khoa 3 Chuyên khoa	1	110,000	0	110,000	0		x					
124	giàn loa máy	Tổ chức hành chính CS2	1	45,610	45,610	0	0		x					
125	Giường cấp cứu	Khoa Hồi sức cấp cứu	4	108,000	0	108,000	0		x					
126	Giường cấp cứu (Giường đa năng vận chuyển bệnh nhân)	Khoa Ngoại	1	33,000	33,000	0	24,750		x					
127	Giường cấp cứu (Giường đa năng vận chuyển bệnh nhân)	Khoa Ngoại	1	33,000	33,000	0	24,750		x					
128	Giường đa chức năng	Khoa Nội	4	43,487	0	43,487	0		x					
129	Giường Hồi sức	Khoa Hồi sức cấp cứu	4	98,000	0	98,000	14,700		x					
130	Giường hồi sức cấp cứu GB-63	Khoa Hồi sức cấp cứu	4	98,000	0	98,000	14,700		x					
131	giường kéo nắn giãn cột sống	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng CS2	1	344,500	344,500	0	0		x					
132	Hàng rào, cổng CS2	Trung tâm Y tế Hương Sơn Cơ Sở 2	1	127,550	127,550	0	0		x					
133	Hệ hồng gọi cấp cứu	Khoa Hồi sức cấp cứu	5	77,858	0	77,858	0		x					
134	Hệ thống áp lực dương	Khoa cận lâm sàng	1	870,500	870,500	0	130,575		x					
135	Hệ thống cấp, thoát nước nguồn TPCP do huyện làm chủ đầu tư	Bệnh viện Hương Sơn	1	4,529,166	0	4,529,166	452,917		x					
136	Hệ thống chuông báo gọi y tá	Phòng HCQT	1	84,905	0	84,905	12,736		x					
137	Hệ thống chụp XQ tổng thể	Khoa cận lâm sàng	1	590,309	0	590,309	0		x					
138	Hệ thống kéo giãn cột sống	Khoa Đông Y	1	415,000	415,000	0	363,125		x					
139	Hệ thống kéo nắn cột sống thắt lưng	Khoa Đông Y	1	98,500	0	98,500	0		x					
140	Hệ thống khí y tế trung tâm	Bệnh viện Hương Sơn	1	3,540,000	3,540,000	0	531,000		x					
141	Hệ thống lọc nước RO	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	1,140,000	0	1,140,000	997,500		x					
142	Hệ thống máy siêu âm chẩn đoán và phụ kiện Arietta 650 DeepInsight	Khoa cận lâm sàng	1	1,550,000	0	1,550,000	1,162,500		x					
143	Hệ thống nội soi dạ dày	Khoa cận lâm sàng	1	582,187	0	582,187	0		x					
144	Hệ thống Phòng cháy chữa cháy	Tổ chức hành chính CS2	1	88,357	88,357	0	0		x					
145	Hệ thống rửa tay phẫu thuật viên	Khoa Ngoại	1	11,500	11,500	0	8,625		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị tổng cộng (Nghìn đồng)	Nguyên giá nguồn ngân sách (Nghìn đồng)	Nguyên giá nguồn khác (Nghìn đồng)	Giá trị còn lại (Nghìn đồng)	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
146	Hệ thống rửa tay vô trùng	Khoa Ngoại	1	110,000	110,000	0	96,250		x					
147	Hệ thống tán sỏi nội soi bằng Laser	Khoa Ngoại	1	2,788,500	0	2,788,500	0		x					
148	Hệ thống xét nghiệm chẩn đoán tế bào cổ tử cung	Khoa cận lâm sàng	1	1,000,000	0	1,000,000	106,250		x					
149	Hệ thống xử lý rác thải và chất thải rắn từ nguồn TPCP do huyện làm chủ đầu tư	Bệnh viện Hương Sơn	1	7,581,921	0	7,581,921	1,515,626		x					
150	Holter điện tim	Khoa Nội	1	69,500	69,500	0	60,813		x					
151	Holter điện tim	Khoa Nội	1	69,500	69,500	0	60,813		x					
152	Holter điện tim	Khoa Nội	1	69,500	69,500	0	60,813		x					
153	Holter điện tim	Khoa Nội	1	69,500	69,500	0	60,813		x					
154	Holter điện tim	Khoa Nội	1	69,500	69,500	0	60,813		x					
155	Holter điện tim	Khoa Nội	1	69,500	69,500	0	60,813		x					
156	Holter huyết áp	Khoa Nội	1	69,500	69,500	0	60,813		x					
157	Holter huyết áp	Khoa Nội	1	69,500	69,500	0	60,813		x					
158	Holter huyết áp	Khoa Nội	1	69,500	69,500	0	60,813		x					
159	Holter huyết áp	Khoa Nội	1	69,500	69,500	0	60,813		x					
160	Holter huyết áp	Khoa Nội	1	69,500	69,500	0	60,813		x					
161	Kim cắt đỉnh dài 47cm	Khoa Ngoại	1	11,500	0	11,500	3,220		x					
162	Kính hiển vi (HIV)	Trung tâm y tế dự phòng	1	76,685	76,685	0	0		x					
163	Kính hiển vi 2 mắt	Trung tâm y tế dự phòng	3	97,532	97,532	0	0		x					
164	Kính hiển vi hai mắt	Khoa cận lâm sàng	1	20,000	0	20,000	0		x					
165	Kính Hiển vi phẫu thuật nhân khoa OM-5	Khoa 3 Chuyên khoa	1	250,000	0	250,000	37,500		x					
166	Kính hiển vi soi nổi	Trung tâm y tế dự phòng	1	66,524	66,524	0	0		x					
167	Kiosk cấp phiếu (tích hợp máy in nhiệt, đầu đọc thẻ BHYT, CCCD,...)	Khoa Khám bệnh	1	54,670	0	54,670	34,169		x					
168	Lán giặt + phơi, để xe	Trung tâm Y tế Hương Sơn Cơ Sở 2	1	219,206	219,206	0	0		x					
169	Lò thiêu bông băng CS2	Trung tâm Y tế Hương Sơn Cơ Sở 2	1	10,902	10,902	0	0		x					
170	Lồng ấp trẻ sơ sinh	Khoa Sản	1	492,000	492,000	0	369,000		x					
171	Màn hình cảm ứng và Bảng mạch kiểm soát Tủ Sấy	Khoa cận lâm sàng	1	12,128	0	12,128	0		x					
172	Màn hình chuyên dụng	kho vật tư hư hỏng chờ xử lý	1	38,500	38,500	0	0		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị tổng cộng (Nghìn đồng)	Nguyên giá nguồn ngân sách (Nghìn đồng)	Nguyên giá nguồn khác (Nghìn đồng)	Giá trị còn lại (Nghìn đồng)	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
173	Máy siêu âm trị liệu (Model St - 10A) Xuất xứ - Hàn quốc	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng CS2	1	45,000	45,000	0	0		x					
174	Máy siêu âm đa dụng F37	Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Dược	1	1,190,000	1,190,000	0	0		x					
175	Máy bơm CO2	Khoa Ngoại	1	97,000	0	97,000	49,886		x					
176	Máy bơm nước	Tổ chức hành chính CS2	1	12,182	12,182	0	4,568		x					
177	Máy cấp phiếu (phòng siêu âm)	Khoa cận lâm sàng	1	24,530	0	24,530	15,331		x					
178	Máy cấp phiếu (phòng xét nghiệm máu)	Khoa cận lâm sàng	1	24,530	0	24,530	15,331		x					
179	Máy cấp phiếu (phòng XQ)	Khoa cận lâm sàng	1	24,530	0	24,530	15,331		x					
180	Máy chăm công	Phòng HCQT	2	32,795	0	32,795	0		x					
181	Máy chạy thận nhân tạo	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	350,000	0	350,000	306,250		x					
182	Máy chạy thận nhân tạo	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	350,000	0	350,000	306,250		x					
183	Máy chạy thận nhân tạo	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	350,000	0	350,000	306,250		x					
184	Máy chạy thận nhân tạo	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	350,000	0	350,000	306,250		x					
185	Máy chạy thận nhân tạo	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	350,000	0	350,000	306,250		x					
186	Máy chạy thận nhân tạo	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	350,000	0	350,000	306,250		x					
187	Máy chạy thận nhân tạo	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	350,000	0	350,000	306,250		x					
188	Máy chạy thận nhân tạo	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	350,000	0	350,000	306,250		x					
189	Máy chạy thận nhân tạo	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	350,000	0	350,000	306,250		x					
190	Máy chạy thận nhân tạo	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	350,000	0	350,000	306,250		x					
191	Máy chạy thận nhân tạo	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	350,000	0	350,000	306,250		x					
192	Máy chạy thận nhân tạo	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	350,000	0	350,000	306,250		x					
193	Máy chạy thận nhân tạo	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	350,000	0	350,000	306,250		x					
194	Máy chạy thận nhân tạo	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	350,000	0	350,000	306,250		x					
195	Máy chạy thận nhân tạo	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	350,000	0	350,000	306,250		x					
196	Máy chạy thận nhân tạo	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	350,000	0	350,000	306,250		x					
197	Máy chiết xuất, sắc thuốc KTN-E25	Khoa Đông Y	1	73,000	0	73,000	10,950		x					
198	Máy chiếu	Phòng HCQT	1	23,800	0	23,800	0		x					
199	Máy chiếu ACER	Tổ chức hành chính CS2	1	13,000	13,000	0	0		x					
200	Máy chiếu Epson EB-X24+Màn chiếu (Dự án Bắc trung bộ)	Trung tâm y tế dự phòng	1	20,950	20,950	0	0		x					
201	Máy chiếu OVRHEAD - PANASONIC	Tổ chức hành chính CS2	1	49,500	49,500	0	0		x					
202	Máy chiếu Sony	Trung tâm y tế dự phòng	1	25,700	25,700	0	0		x					
203	Máy chủ mạng lan	Phòng HCQT	1	88,000	0	88,000	0		x					
204	Máy chụp cắt lớp vi tính 2 dãy	Khoa cận lâm sàng	1	1,350,000	0	1,350,000	0		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị tổng cộng (Nghìn đồng)	Nguyên giá nguồn ngân sách (Nghìn đồng)	Nguyên giá nguồn khác (Nghìn đồng)	Giá trị còn lại (Nghìn đồng)	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
205	Máy chụp X-quang toàn cảnh	Khoa cận lâm sàng	1	750,000	0	750,000	562,500		x					
206	Máy dao mổ điện Zeus 300	Khoa Ngoại	1	98,000	0	98,000	14,700		x					
207	Máy đầu dò âm đạo EC9-5/10	Khoa cận lâm sàng	1	98,834	0	98,834	14,825		x					
208	Máy điện não vi tính	Khoa cận lâm sàng	1	328,350	328,350	0	49,253		x					
209	Máy điện tim	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	75,000	75,000	0	65,625		x					
210	Máy điện tim 3 cần	Khoa cận lâm sàng	1	54,200	0	54,200	0		x					
211	Máy điện tim 3 cần Model ECG 1150 Trung Quốc	Khoa cận lâm sàng	1	49,850	0	49,850	0		x					
212	máy điện tim 6 cần	Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Dược	1	78,000	78,000	0	0		x					
213	Máy điện tim 6 cần Electrocardiograph	Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Dược	1	65,714	65,714	0	0		x					
214	Máy điện tim Hàn Quốc Cardiocare 2000 (Duy Cường tặng)	Khoa Nội	1	36,000	0	36,000	27,000		x					
215	Máy điện xung ,điện phân	Khoa Đông Y	1	96,000	0	96,000	0		x					
216	Máy điện xung (Máy trị liệu da năng bằng điện cực)	Khoa Đông Y	1	105,000	105,000	0	91,875		x					
217	Máy điện xung (Máy trị liệu da năng bằng điện cực)	Khoa Đông Y	1	105,000	105,000	0	91,875		x					
218	máy điện xung điện phân	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng CS2	1	99,750	99,750	0	63,591		x					
219	Máy điện xung trị liệu	Khoa Đông Y	1	127,000	127,000	0	111,125		x					
220	Máy điều hoà	Khoa Đông Y	1	11,200	0	11,200	0		x					
221	Máy điều hoà	Khoa Ngoại	1	11,200	0	11,200	0		x					
222	Máy điều hoà	Khoa Ngoại	1	11,200	0	11,200	0		x					
223	Máy điều hoà	Phòng kế toán tài chính	1	11,200	0	11,200	0		x					
224	Máy điều hoà	Khoa Đông Y	1	12,000	0	12,000	0		x					
225	Máy điều hoà	Khoa cận lâm sàng	1	11,600	0	11,600	0		x					
226	Máy điều hòa	Khoa 3 Chuyên khoa	2	21,800	0	21,800	0		x					
227	Máy điều hòa	Khoa Đông Y	1	10,300	0	10,300	0		x					
228	Máy điều hòa Misumisi	Trung tâm y tế dự phòng	1	10,998	10,998	0	0		x					
229	Máy điều hòa Misumisi	Trung tâm y tế dự phòng	1	10,998	10,998	0	0		x					
230	Máy điều hoà MITSUBISHI 9000BTU	Nội - Nhi - Truyền nhiễm CS2	1	12,455	12,455	0	0		x					
231	Máy điều hoà MITSUBISHI 9000BTU	Nội - Nhi - Truyền nhiễm CS2	1	12,455	12,455	0	0		x					
232	Máy điều hoà MITSUBISHI 9000BTU	Tổ chức hành chính CS2	1	12,455	12,455	0	0		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị tổng cộng (Nghìn đồng)	Nguyên giá nguồn ngân sách (Nghìn đồng)	Nguyên giá nguồn khác (Nghìn đồng)	Giá trị còn lại (Nghìn đồng)	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
233	Máy điều hoà MITSUBISHI 9000BTU	Tổ chức hành chính CS2	1	12,455	12,455	0	0		x					
234	Máy điều hoà MITSUBISHI ELECTRONIC	Tổ chức hành chính CS2	1	10,000	10,000	0	0		x					
235	Máy điều hoà MITSUBISHI ELECTRONIC	Khoa khám bệnh CS2	1	10,000	10,000	0	0		x					
236	Máy điều hoà MITSUBISHI ELECTRONIC	Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Dược	1	10,000	10,000	0	0		x					
237	Máy điều hoà MITSUBISHI ELECTRONIC	Khoa khám bệnh CS2	1	10,000	10,000	0	0		x					
238	Máy điều hoà MITSUBISHI ELECTRONIC	Tổ chức hành chính CS2	1	10,000	10,000	0	0		x					
239	Máy điều hoà MITSUBISHI ELECTRONIC	Tổ chức hành chính CS2	1	12,000	12,000	0	0		x					
240	Máy điều hoà MITSUBISHI ELECTRONIC	Tổ chức hành chính CS2	1	12,000	12,000	0	0		x					
241	Máy điều hoà MITSUBISHI ELECTRONIC	Khoa khám bệnh CS2	1	10,000	10,000	0	0		x					
242	Máy điều hoà MITSUBISHI ELECTRONIC	Nội - Nhi - Truyền nhiễm CS2	1	10,000	10,000	0	0		x					
243	Máy điều hoà MITSUBISHI ELECTRONIC	Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Dược	1	10,000	10,000	0	0		x					
244	Máy điều hoà nhiệt độ	Phòng kế toán tài chính	1	11,200	0	11,200	0		x					
245	Máy điều hoà nhiệt độ	Khoa cận lâm sàng	1	11,600	0	11,600	0		x					
246	Máy điều hoà nhiệt độ	Khoa Dược	1	17,000	0	17,000	0		x					
247	Máy điều hoà nhiệt độ	Khoa Đông Y	1	206,000	0	206,000	0		x					
248	Máy điều hoà nhiệt độ	Khoa Dược	1	12,000	0	12,000	0		x					
249	Máy điều hoà nhiệt độ Dakin 12000	Trung tâm y tế dự phòng	1	13,990	13,990	0	0		x					
250	Máy điều hoà nhiệt độ Dakin 12000	Trung tâm y tế dự phòng	1	13,990	13,990	0	0		x					
251	Máy điều hoà nhiệt độ Dakin 12000	Trung tâm y tế dự phòng	1	13,990	13,990	0	0		x					
252	Máy điều hoà nhiệt độ Dakin 12000	Trung tâm y tế dự phòng	1	13,990	13,990	0	0		x					
253	Máy điều hoà nhiệt độ Dakin 12000	Trung tâm y tế dự phòng	1	13,990	13,990	0	0		x					
254	Máy điều trị sóng xung kích	Khoa Đông Y	1	638,000	638,000	0	478,500		x					
255	Máy điều trị sóng xung kích	Khoa Đông Y	1	540,000	540,000	0	472,500		x					
256	Máy điều trị sóng xung kích GP-707SW	Khoa Đông Y	1	99,300	0	99,300	14,895		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị tổng cộng (Nghìn đồng)	Nguyên giá nguồn ngân sách (Nghìn đồng)	Nguyên giá nguồn khác (Nghìn đồng)	Giá trị còn lại (Nghìn đồng)	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
257	Máy đo bụi	Trung tâm y tế dự phòng	1	141,742	141,742	0	0		x					
258	Máy đo chỉ số khúc xạ	Trung tâm y tế dự phòng	1	12,070	12,070	0	0		x					
259	Máy đo chức năng hô hấp	Khoa cận lâm sàng	1	98,800	0	98,800	0		x					
260	Máy đo chức năng hô hấp	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	114,850	114,850	0	59,066		x					
261	Máy đo chức năng hô hấp	kho vật tư hư hỏng chờ xử lý	1	199,500	199,500	0	0		x					
262	Máy đo cường độ ánh sáng	Trung tâm y tế dự phòng	1	18,338	18,338	0	0		x					
263	Máy đo độ loãng xương	Khoa cận lâm sàng	1	1,064,500	1,064,500	0	547,457		x					
264	Máy đo độ ồn	Trung tâm y tế dự phòng	1	76,717	76,717	0	0		x					
265	Máy đo độ rung	Trung tâm y tế dự phòng	1	88,915	88,915	0	0		x					
266	Máy đo giác mạc	Khoa 3 Chuyên khoa	1	90,000	0	90,000	13,500		x					
267	Máy đo huyết áp BLT-08 ABPM	Khoa Nội	1	80,000	0	80,000	60,000		x					
268	Máy đo lưu huyết não	Khoa cận lâm sàng	1	77,500	0	77,500	0		x					
269	Máy đo lưu huyết não (Model:DVM-4500)	Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Dược	1	97,520	97,520	0	0		x					
270	Máy đo mao mạch cảm ứng	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	26,469	0	26,469	0		x					
271	Máy đo nhiệt độ độ ẩm môi trường	Trung tâm y tế dự phòng	1	29,566	29,566	0	0		x					
272	máy đo nồng độ cồn Alcovisor	Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Dược	1	88,000	88,000	0	29,700		x					
273	Máy đo PH cầm tay	Trung tâm y tế dự phòng	1	11,236	11,236	0	0		x					
274	Máy đo PH để bàn	Trung tâm y tế dự phòng	1	14,628	14,628	0	0		x					
275	Máy đo thị lực	Khoa 3 Chuyên khoa	1	88,382	0	88,382	0		x					
276	Máy đọc mã vạch	Khoa cận lâm sàng	1	20,000	0	20,000	0		x					
277	Máy đọc mã vạch	Khoa Khám bệnh	1	10,000	0	10,000	1,500		x					
278	Máy Doctor-Model: DH14	Khoa Đông Y	1	15,000	0	15,000	6,000		x					
279	Máy Doctor-Model: DH14	Khoa Đông Y	1	15,000	0	15,000	6,000		x					
280	Máy Doctor-Model: DH14	Khoa Đông Y	1	15,000	0	15,000	6,000		x					
281	Máy Doctor-Model: DH14	Khoa Đông Y	1	15,000	0	15,000	6,000		x					
282	Máy Doctor-Model: DH14	Khoa Đông Y	1	15,000	0	15,000	6,000		x					
283	Máy Doctor-Model: DH16	Khoa Đông Y	1	25,000	0	25,000	10,000		x					
284	Máy Doctor-Model: DH18	Khoa Đông Y	1	45,000	0	45,000	18,000		x					
285	Máy Doctor-Model: THN6-15	Khoa Đông Y	1	85,000	0	85,000	34,000		x					
286	Máy đóng gói thuốc tự động	Khoa Đông Y	1	84,765	0	84,765	0		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị tổng cộng (Nghìn đồng)	Nguyên giá nguồn ngân sách (Nghìn đồng)	Nguyên giá nguồn khác (Nghìn đồng)	Giá trị còn lại (Nghìn đồng)	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
287	Máy fotocopy Fuji Xerox V3065CPS	Kế hoạch tổng hợp CS2	1	68,357	68,357	0	0		x					
288	Máy gây mê (Mỹ Ý)	Khoa Ngoại	1	105,830	0	105,830	0		x					
289	Máy gây mê kèm thở	Khoa Ngoại	1	229,016	0	229,016	0		x					
290	Máy gây mê kèm thở	Khoa Ngoại	1	895,500	725,900	169,600	134,325		x					
291	Máy Giặt	Phòng giặt là	1	21,900	0	21,900	0		x					
292	Máy giặt	Phòng giặt là	1	23,000	0	23,000	0		x					
293	Máy giặt máy vắt công nghiệp	Phòng giặt là	1	1,700,000	1,700,000	0	0		x					
294	Máy giặt TOSHIBA 115kg	Phòng giặt là	1	11,900	0	11,900	0		x					
295	Máy Hammer trong tai mũi họng	Khoa 3 Chuyên khoa	1	686,300	686,300	0	102,945		x					
296	Máy Holter điện tâm đồ	Khoa Nội	1	250,000	0	250,000	187,500		x					
297	Máy hút dịch	Khoa Dược	1	33,000	0	33,000	0		x					
298	Máy hút dịch áp lực thấp	Khoa Ngoại	1	93,843	0	93,843	14,076		x					
299	Máy hút dịch New Hospivac 400	Khoa khám bệnh CS2	1	23,500	0	23,500	11,750		x					
300	Máy hút dịch trong phòng mổ NEW HOSPIVAC 400	Khoa Ngoại	1	86,525	0	86,525	12,979		x					
301	Máy huyết học ADVIA60USA	Khoa cận lâm sàng	1	252,436	0	252,436	0		x					
302	Máy in đen trắng chuyên dụng cho máy siêu âm (P93 E-N)	Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Dược	1	28,000	28,000	0	0		x					
303	Máy khám và điều trị răng tổng hợp	Khoa khám bệnh CS2	1	169,000	169,000	0	0		x					
304	Máy Khoan xương dùng pin	Khoa Ngoại	1	99,800	0	99,800	0		x					
305	Máy lắc	Trung tâm y tế dự phòng	1	55,460	55,460	0	0		x					
306	Máy Laser CO2 JZ3-30PLCD	Khoa Truyền Nhiễm	1	97,000	0	97,000	38,800		x					
307	Máy Lưu huyết não	Khoa cận lâm sàng	1	55,000	0	55,000	0		x					
308	Máy Lưu huyết não	Khoa cận lâm sàng	1	97,000	0	97,000	27,160		x					
309	Máy ly tâm	kho vật tư hư hỏng chờ xử lý	1	48,000	48,000	0	19,200		x					
310	máy ly tâm	Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Dược	1	48,000	48,000	0	29,400		x					
311	Máy ly tâm đa năng	Trung tâm y tế dự phòng	1	35,144	35,144	0	0		x					
312	Máy ly tâm máu	Khoa cận lâm sàng	1	62,322	0	62,322	0		x					
313	Máy nha khoa tổng hợp + nén khí	Khoa 3 Chuyên khoa	1	141,655	0	141,655	0		x					
314	Máy nội Soi tai mũi họng - Hàn Quốc	kho vật tư hư hỏng chờ xử lý	1	344,500	344,500	0	0		x					
315	Máy nội soi cổ tử cung	Khoa Sản	1	25,949	0	25,949	0		x					
316	máy nội soi cổ tử cung	Kho CS2	1	493,000	493,000	0	215,688		x					
317	Máy nội soi cổ tử cung kỹ thuật số hãng SONY	Khoa Sản	1	69,500	0	69,500	0		x					
318	Máy Nội soi dạ dày	Khoa cận lâm sàng	1	994,600	0	994,600	0		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị tổng cộng (Nghìn đồng)	Nguyên giá nguồn ngân sách (Nghìn đồng)	Nguyên giá nguồn khác (Nghìn đồng)	Giá trị còn lại (Nghìn đồng)	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
319	Máy nội soi dạ dày ống mềm	kho vật tư hư hỏng chờ xử lý	1	395,000	395,000	0	0		x					
320	Máy nội soi tai mũi họng	tài sản hư hỏng không tìm thấy xác	1	120,000	120,000	0	0		x					
321	Máy nội soi tai mũi họng	Khoa 3 Chuyên khoa	1	98,300	0	98,300	0		x					
322	Máy nội soi tai mũi họng	Khoa khám bệnh CS2	1	91,000	91,000	0	79,625		x					
323	Máy nội soi tai mũi họng	Khoa 3 Chuyên khoa	1	234,500	234,500	0	205,188		x					
324	Máy nội soi tai mũi họng	Khoa 3 Chuyên khoa	1	198,000	198,000	0	101,829		x					
325	Máy Oxy dòng cao BKVM-HF1	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	50,000	0	50,000	25,714		x					
326	Máy Oxy dòng cao HFNC	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	75,000	0	75,000	38,571		x					
327	Máy phá rung tim	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	146,850	146,850	0	75,523		x					
328	Máy phân tích điện giải EA 5400	Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Dược	1	80,000	80,000	0	43,000		x					
329	Máy phân tích điện giải tự động	Khoa cận lâm sàng	1	95,000	0	95,000	59,375		x					
330	Máy phân tích HBAC1- clover A1c	Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Dược	1	42,000	42,000	0	22,575		x					
331	Máy phân tích huyết học 18 thông số	Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Dược	1	210,000	210,000	0	0		x					
332	Máy phân tích huyết học tự động	Trung tâm y tế dự phòng	1	251,391	251,391	0	0		x					
333	Máy phân tích huyết học tự động hãng NIHONKH DEN (Nhật)	Khoa cận lâm sàng	1	323,850	0	323,850	0		x					
334	Máy phân tích miễn dịch huỳnh quang	Khoa cận lâm sàng	1	59,850	0	59,850	37,406		x					
335	Máy phân tích nước tiểu	Khoa cận lâm sàng	1	28,609	0	28,609	0		x					
336	Máy phân tích nước tiểu	Khoa cận lâm sàng	1	44,720	0	44,720	0		x					
337	Máy phân tích nước tiểu tự động	Trung tâm y tế dự phòng	1	23,723	23,723	0	0		x					
338	Máy phân tích sinh hóa máu	Khoa cận lâm sàng	1	105,860	0	105,860	0		x					
339	Máy phân tích sinh hóa tự động BS50	Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Dược	1	98,000	98,000	0	42,875		x					
340	Máy phân xét nghiệm HbA1c tự động (Thành An tặng)	Khoa cận lâm sàng	1	480,000	0	480,000	360,000		x					
341	Máy phát điện	Phòng bảo vệ	1	39,000	0	39,000	0		x					
342	Máy phát điện dự phòng HONDA	Tổ chức hành chính CS2	1	20,000	20,000	0	0		x					
343	Máy phát điện SBMPOWER Model S165BS	Phòng HCQT	1	588,500	588,500	0	147,125		x					
344	Máy phát số thử tự	Khoa cận lâm sàng	1	20,460	0	20,460	0		x					
345	Máy phát số thử tự	Khoa Nội	1	12,860	0	12,860	4,823		x					
346	Máy phát số thử tự động	Khoa Khám bệnh	1	26,100	0	26,100	0		x					
347	Máy phẫu thuật PHACO	Khoa 3 Chuyên khoa	1	1,795,000	1,500,000	295,000	190,719		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị tổng cộng (Nghìn đồng)	Nguyên giá nguồn ngân sách (Nghìn đồng)	Nguyên giá nguồn khác (Nghìn đồng)	Giá trị còn lại (Nghìn đồng)	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
348	Máy photocopy Ricoh Gestetner MP 2501L(DABTB)	Trung tâm y tế dự phòng	1	36,890	36,890	0	0		x					
349	Máy Photocopy Ricoh	kho vật tư hư hỏng chờ xử lý	1	42,000	42,000	0	0		x					
350	Máy phun hóa chất chống dịch(VAHIP)	Trung tâm y tế dự phòng	1	46,490	46,490	0	0		x					
351	Máy phun hóa chất chống dịch(VAHIP)	Trung tâm y tế dự phòng	1	46,490	46,490	0	0		x					
352	máy phun sương khử khuẩn	Kho CS2	1	99,500	99,500	0	63,431		x					
353	Máy POTO Canon	Phòng HCQT	1	43,680	0	43,680	0		x					
354	Máy quang kế	Bệnh viện Hương Sơn	1	23,560	0	23,560	0		x					
355	Máy rửa dạ dày	Khoa khám bệnh CS2	1	18,000	18,000	0	7,875		x					
356	Máy rửa phim tự động 2010	Khoa cận lâm sàng	1	130,000	0	130,000	0		x					
357	Máy rửa phim tự động CP100AG	Khoa cận lâm sàng	1	126,351	0	126,351	0		x					
358	Máy rửa phim X quang tự động	Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Dược	1	214,500	214,500	0	0		x					
359	Máy rửa phim X- Quang	kho vật tư hư hỏng chờ xử lý	1	119,500	119,500	0	0		x					
360	Máy sắc thuốc Tự Động	Khoa Đông Y	1	99,600	0	99,600	0		x					
361	Máy sắc chiết xuất thuốc tự động	Khoa Đông Y	1	84,450	0	84,450	0		x					
362	Máy sắc chiết xuất thuốc tự động	Khoa Đông Y	1	84,450	0	84,450	0		x					
363	Máy sắc thuốc đóng túi YJ20/2+1 (50-250)	Khoa Đông Y	1	119,000	17,600	101,400	89,250		x					
364	Máy sắc thuốc và đóng gói tự động	Khoa Đông Y	1	165,000	165,000	0	144,375		x					
365	Máy sắc thuốc và đóng gói YJX20/1+1(50-250)C	Khoa Đông Y	1	54,900	0	54,900	34,313		x					
366	Máy sấy	Phòng giặt là	1	11,500	0	11,500	0		x					
367	Máy sấy công nghiệp	Phòng giặt là	1	1,300,000	1,300,000	0	97,500		x					
368	Máy siêu âm	Khoa cận lâm sàng	1	1,945,000	1,945,000	0	291,750		x					
369	Máy siêu âm đen trắng	Khoa cận lâm sàng	1	130,581	0	130,581	0		x					
370	Máy siêu âm đen trắng 2 đầu dò	kho vật tư hư hỏng chờ xử lý	1	279,000	279,000	0	0		x					
371	Máy siêu âm điều trị	Khoa Đông Y	1	125,000	125,000	0	109,375		x					
372	Máy siêu âm điều trị đa tần	Khoa Đông Y	1	92,000	0	92,000	0		x					
373	Máy siêu âm màu 4D	Khoa cận lâm sàng	1	1,880,000	0	1,880,000	0		x					
374	Máy siêu âm màu 4D CD	Khoa cận lâm sàng	1	660,600	0	660,600	70,189		x					
375	Máy siêu âm màu 4D Co phan	Khoa cận lâm sàng	1	900,000	0	900,000	0		x					
376	máy siêu âm màu sonoace r5	Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Dược	1	493,000	493,000	0	0		x					
377	Máy siêu âm tim mạch tổng quát 03 đầu dò	Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Dược	1	1,530,000	0	1,530,000	1,338,750		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị tổng cộng (Nghìn đồng)	Nguyên giá nguồn ngân sách (Nghìn đồng)	Nguyên giá nguồn khác (Nghìn đồng)	Giá trị còn lại (Nghìn đồng)	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
378	Máy siêu âm tim mạch tổng quát 05 đầu dò	Khoa cận lâm sàng	1	3,750,000	0	3,750,000	3,281,250		x					
379	Máy siêu âm trị liệu (Máy trị liệu bằng sóng siêu âm)	Khoa Đông Y	1	102,000	102,000	0	89,250		x					
380	Máy siêu âm xách tay có bộ ngồi	Khoa cận lâm sàng	1	190,580	0	190,580	0		x					
381	Máy siêu âm(D.số)	Trung tâm y tế dự phòng	1	178,086	178,086	0	0		x					
382	Máy sinh hóa nước tiểu hãng EVOLUTION Model3000 Italia	Khoa cận lâm sàng	1	99,875	0	99,875	0		x					
383	Máy sinh hóa nước tiểu BIOCHENICAL nước Italia	Khoa cận lâm sàng	1	103,760	0	103,760	0		x					
384	Máy sinh hoá tự động không có điện giải	Khoa cận lâm sàng	1	1,492,000	0	1,492,000	0		x					
385	Máy soi cổ tử cung	Ngoại - Phụ sản CS2	1	125,000	125,000	0	0		x					
386	Máy soi cổ tử cung	Khoa Sản	1	96,700	0	96,700	14,505		x					
387	Máy soi đáy mắt	Khoa 3 Chuyên khoa	1	38,000	0	38,000	0		x					
388	Máy sóng ngắn điều trị	Khoa Đông Y	1	325,000	325,000	0	243,750		x					
389	Máy tách tạo Oxy	Khoa Nội	2	81,158	0	81,158	0		x					
390	Máy tạo ô xy	Nội - Nhi - Truyền nhiễm CS2	1	37,400	37,400	0	0		x					
391	Máy tạo ô xy W và máy nén ô xy IOH200AW	Khoa Ngoại	1	145,740	0	145,740	0		x					
392	máy tạo oxy	Kho CS2	1	24,960	0	24,960	9,360		x					
393	Máy tạo Oxy	Khoa Nhi	1	75,000	0	75,000	38,571		x					
394	Máy tạo Oxy Airsep Vision Aire(seri vison Aire)	Ngoại - Phụ sản CS2	1	42,000	42,000	0	0		x					
395	máy tạo oxy Compan ion5	Nội - Nhi - Truyền nhiễm CS2	1	32,000	32,000	0	17,200		x					
396	máy tạo oxy Compan ion5	Nội - Nhi - Truyền nhiễm CS2	1	32,000	32,000	0	17,200		x					
397	Máy theo dõi bệnh nhân 5 thông số	Khoa Nhi	1	139,850	139,850	0	71,923		x					
398	Máy theo dõi bệnh nhân 5 thông số	Khoa Nhi	1	139,850	139,850	0	71,923		x					
399	Máy theo dõi bệnh nhân 5 thông số	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	139,850	139,850	0	71,923		x					
400	Máy theo dõi bệnh nhân 5 thông số	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	139,850	139,850	0	71,923		x					
401	Máy theo dõi sản khoa	Khoa Sản	1	143,000	143,000	0	125,125		x					
402	Máy theo dõi sản khoa	Khoa Sản	1	143,000	143,000	0	125,125		x					
403	Máy thở cao cấp Draeger	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	441,600	0	441,600	227,109		x					
404	Máy thở VFS-410 (Sở Y tặng)	Kho CS2	1	106,000	0	106,000	39,750		x					
405	Máy thở Vinfast	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	106,000	0	106,000	54,514		x					
406	Máy thở Vinfast	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	106,000	0	106,000	54,514		x					
407	Máy thở Vsmart VFS- 510 kèm pin dự phòng	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	72,238	0	72,238	45,149		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị tổng cộng (Nghìn đồng)	Nguyên giá nguồn ngân sách (Nghìn đồng)	Nguyên giá nguồn khác (Nghìn đồng)	Giá trị còn lại (Nghìn đồng)	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
408	Máy thở Vsmart VFS- 510 kèm pin dự phòng	Khoa Ngoại	1	72,238	0	72,238	45,149		x					
409	Máy thở Vsmart VFS- 510 kèm pin dự phòng	Khoa Nội	1	72,238	0	72,238	45,149		x					
410	Máy thở Vsmart VFS- 510 kèm pin dự phòng	Khoa Truyền Nhiễm	1	72,238	0	72,238	45,149		x					
411	Máy thở Vsmart VFS- 510 kèm pin dự phòng	Khoa Đông Y	1	72,238	0	72,238	45,149		x					
412	Máy thở Vsmart VFS- 510 kèm pin dự phòng	Khoa Khám bệnh	1	72,238	0	72,238	45,149		x					
413	Máy thở Vsmart VFS- 510 kèm pin dự phòng	Khoa Sản	1	72,238	0	72,238	45,149		x					
414	Máy thở Vsmart VFS- 510 kèm pin dự phòng	Khoa 3 Chuyên khoa	1	72,238	0	72,238	45,149		x					
415	Máy thở Vsmart VFS- 510 kèm pin dự phòng	Khoa Nội	1	72,238	0	72,238	45,149		x					
416	Máy thở Vsmart VFS- 510 kèm pin dự phòng	Khoa Ngoại	1	72,238	0	72,238	45,149		x					
417	Máy thở xâm nhập	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	750,600	750,600	0	112,590		x					
418	Máy thở xâm nhập và không xâm nhập cho người lớn và trẻ em	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	649,000	649,000	0	333,771		x					
419	Máy thở xâm nhập và không xâm nhập dùng cho người lớn và trẻ em	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	649,000	649,000	0	333,771		x					
420	Máy tính (gồm 1 màn hình ,CPU)	Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Dược	1	11,750	11,750	0	0		x					
421	Máy tính (gồm 1 màn hình ,CPU)	Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Dược	1	11,750	11,750	0	0		x					
422	Máy tính (gồm 1 màn hình ,CPU)	Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Dược	1	11,750	11,750	0	0		x					
423	Máy tính (gồm 1 màn hình ,CPU)	Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Dược	1	11,750	11,750	0	0		x					
424	Máy tính để bàn	Phòng HCQT	1	17,410	0	17,410	0		x					
425	Máy tính để bàn	Phòng KHNH	1	12,200	0	12,200	0		x					
426	Máy tính để bàn	Nội - Nhi - Truyền nhiễm CS2	1	15,000	15,000	0	0		x					
427	Máy tính để bàn	Nội - Nhi - Truyền nhiễm CS2	1	15,000	15,000	0	0		x					
428	Máy tính đồng bộ Dell 3020 MT	Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Dược	1	12,900	12,900	0	0		x					
429	Máy tính đồng bộ Dell 3020 MT	Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Dược	1	12,900	12,900	0	0		x					
430	Máy tính máy in phòng đa liễu	Khoa Truyền Nhiễm	1	12,100	0	12,100	0		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị tổng cộng (Nghìn đồng)	Nguyên giá nguồn ngân sách (Nghìn đồng)	Nguyên giá nguồn khác (Nghìn đồng)	Giá trị còn lại (Nghìn đồng)	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
431	Máy tính xách tay	Phòng HCQT	1	19,440	0	19,440	0		x					
432	Máy tính xách tay DELL Vostro3559	Tổ chức hành chính CS2	1	12,980	12,980	0	0		x					
433	Máy tính xách tay HP Pavilion	Phòng HCQT	1	16,100	0	16,100	0		x					
434	máy trị liệu xoa bóp tuần hoàn khí POWER-Q2200	kho vật tư hư hỏng chờ xử lý	1	40,000	40,000	0	21,500		x					
435	máy trị liệu xoa bóp tuần hoàn khí POWER-Q2200	Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng CS2	1	40,000	40,000	0	21,500		x					
436	Máy truyền dịch tự động TR-LF 600	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	33,600	0	33,600	0		x					
437	Máy vi tính	Phòng kế toán tài chính	1	10,900	0	10,900	0		x					
438	Máy vi tính	Trung tâm y tế dự phòng	1	10,300	10,300	0	0		x					
439	Máy vi tính Acer Pentium 42.93 GHZ	Tổ chức hành chính CS2	1	11,600	11,600	0	0		x					
440	Máy vi tính Asus (Dự án Bắc Trung Bộ)	Trung tâm y tế dự phòng	1	11,900	11,900	0	0		x					
441	Máy vi tính Asus (Dự án Bắc Trung Bộ)	Trung tâm y tế dự phòng	1	11,900	11,900	0	0		x					
442	Máy vi tính Asus (Dự án Bắc Trung Bộ)	Trung tâm y tế dự phòng	1	11,900	11,900	0	0		x					
443	Máy vi tính để bàn	Phòng kế toán tài chính	3	44,000	0	44,000	0		x					
444	Máy vi tính để bàn	Khoa Nội	1	13,000	0	13,000	0		x					
445	Máy vi tính để bàn	Khoa Nội	1	11,100	0	11,100	0		x					
446	Máy vi tính để bàn HP và màn hình	Kế hoạch tổng hợp CS2	1	11,830	11,830	0	0		x					
447	Máy vi tính Dell	Trung tâm y tế dự phòng	1	10,950	10,950	0	0		x					
448	Máy vi tính Dell INS 3647ST	Trung tâm y tế dự phòng	1	12,700	12,700	0	0		x					
449	Máy vi tính Dell Optiplex (CD)	Trung tâm y tế dự phòng	1	19,115	19,115	0	0		x					
450	Máy vi tính ĐNA Pentium 4 2.8GHZ	Ngoại - Phụ sản CS2	1	11,500	11,500	0	0		x					
451	Máy vi tính Đông Nam Á	Trung tâm y tế dự phòng	1	12,400	12,400	0	0		x					
452	Máy vi tính hp	Tổ chức hành chính CS2	1	19,900	19,900	0	0		x					
453	Máy vi tính HP	Trung tâm y tế dự phòng	1	14,530	14,530	0	0		x					
454	Máy vi tính hp nguyên chiếc DX7400-PX Pro	Kế hoạch tổng hợp CS2	1	15,650	15,650	0	0		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị tổng cộng (Nghìn đồng)	Nguyên giá nguồn ngân sách (Nghìn đồng)	Nguyên giá nguồn khác (Nghìn đồng)	Giá trị còn lại (Nghìn đồng)	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
455	Máy vi tính Sam sung	Trung tâm y tế dự phòng	1	11,900	11,900	0	0		x					
456	Máy vi tính xách tay	Phòng HCQT	6	78,000	0	78,000	0		x					
457	Máy vi tính xách tay	Phòng HCQT	1	15,990	0	15,990	0		x					
458	Máy vi tính,máy in	Khoa cận lâm sàng	1	12,100	0	12,100	0		x					
459	Máy X-quang C-arm	Khoa cận lâm sàng	1	3,333,000	3,333,000	0	2,916,375		x					
460	Máy X.Quang cận chớp BLX10	Khoa cận lâm sàng	1	94,000	0	94,000	14,100		x					
461	Máy xét nghiệm đông cầm máu	Khoa cận lâm sàng	1	73,500	0	73,500	0		x					
462	Máy xét nghiệm HBAIC	Khoa cận lâm sàng	1	67,450	0	67,450	0		x					
463	máy xét nghiệm hệ miễn dịch	Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Dược	1	99,800	99,800	0	61,128		x					
464	Máy xét nghiệm huyết học Star Diff	Khoa cận lâm sàng	1	851,000	0	851,000	638,250		x					
465	Máy xét nghiệm miễn dịch tự động	Khoa cận lâm sàng	1	1,859,080	0	1,859,080	0		x					
466	Máy xét nghiệm miễn dịch Easyreaderplus	Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Dược	1	60,952	60,952	0	20,571		x					
467	Máy xét nghiệm nước tiểu	Khoa cận lâm sàng	1	98,500	0	98,500	14,775		x					
468	Máy xét nghiệm nước tiểu	Khoa cận lâm sàng	1	40,000	40,000	0	35,000		x					
469	Máy xét nghiệm nước tiểu 13 thông số HIICL 500	Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Dược	1	86,000	86,000	0	37,625		x					
470	Máy xét nghiệm nước tiểu tự động 13 thông số HIICL 500	Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Dược	1	79,000	79,000	0	42,463		x					
471	Máy xét nghiệm sinh hóa tự động	kho vật tư hư hỏng chờ xử lý	1	718,200	718,200	0	0		x					
472	Máy xét nghiệm sinh hóa tự động M300	Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Dược	1	130,000	0	130,000	97,500		x					
473	Máy XQ kỹ thuật số	Khoa cận lâm sàng	1	2,963,233	0	2,963,233	314,844		x					
474	Máy XQ UNIVERSAL	Khoa cận lâm sàng	1	194,322	0	194,322	0		x					
475	Máy XQSHIMADZU	Khoa cận lâm sàng	1	95,631	0	95,631	0		x					
476	Máy XQuang model TXR 100-300 MA	Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Dược	1	580,000	580,000	0	0		x					
477	Mays XQ kỹ thuật số Cổ phần	Khoa cận lâm sàng	1	1,169,000	0	1,169,000	0		x					
478	Monitor theo dõi bệnh nhân Vitapia 7000K	Khoa khám bệnh CS2	1	69,000	0	69,000	17,250		x					
479	Monito theo dõi bệnh nhân	Khoa Ngoại	1	101,448	0	101,448	0		x					
480	Monitor theo dõi bệnh nhân 7 thông số Nova 3D	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	226,695	0	226,695	0		x					
481	Monitor	Khoa Sản	1	93,670	0	93,670	0		x					
482	Monitor sản khoa FC1400	Khoa Sản	1	95,600	0	95,600	14,340		x					
483	Monitor theo dõi bệnh nhân	Ngoại - Phụ sản CS2	1	139,700	139,700	0	0		x					
484	Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số	Khoa Hồi sức cấp cứu	2	298,500	298,500	0	44,775		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị tổng cộng (Nghìn đồng)	Nguyên giá nguồn ngân sách (Nghìn đồng)	Nguyên giá nguồn khác (Nghìn đồng)	Giá trị còn lại (Nghìn đồng)	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
485	Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số	Khoa Ngoại	1	149,250	149,250	0	22,388		x					
486	MONITOR Theo dõi bệnh nhân kèm phụ kiện	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	80,000	0	80,000	0		x					
487	Monitor theo sản khoa	kho vật tư hư hỏng chờ xử lý	1	87,900	87,900	0	0		x					
488	Mor ni tơ theo dõi bệnh nhân BPM 1010	Nội - Nhi - Truyền nhiễm CS2	1	65,000	65,000	0	34,938		x					
489	Mương thoát nước, bể tự hoại, đường ống thoát nước	Trung tâm Y tế Hương Sơn Cơ Sở 2	1	136,986	136,986	0	0		x					
490	Nhà Bảo vệ Nguồn TPCP huyện làm chủ đầu tư	Bệnh viện Hương Sơn	1	141,514	0	141,514	14,151		x					
491	Nhà đặt máy bơm Nguồn TPCP huyện làm chủ đầu tư	Bệnh viện Hương Sơn	1	146,381	0	146,381	14,638		x					
492	Nhà để xe	Trung tâm y tế dự phòng	1	260,015	260,015	0	0		x					
493	Nhà để xe cán bộ	Bệnh viện Hương Sơn	1	570,899	0	570,899	57,090		x					
494	Nhà để xe của khách nguồn TPCP do huyện làm chủ đầu tư	Bệnh viện Hương Sơn	1	78,965	0	78,965	0		x					
495	Nồi hấp dụng cụ	Khoa Dược	1	25,000	0	25,000	0		x					
496	Nồi hấp Tiệt trùng	Phòng giặt là	1	99,500	0	99,500	0		x					
497	Nồi hấp tiệt trùng 2340MK	Khoa 3 Chuyên khoa	1	90,000	0	90,000	13,500		x					
498	Nồi hấp tiệt trùng có sấy khô	Ngoại - Phụ sản CS2	1	54,770	54,770	0	0		x					
499	Nồi nấu Parafin	Khoa Đông Y	1	29,000	29,000	0	25,375		x					
500	Nồi nấu Parafin	Khoa Đông Y	1	29,000	29,000	0	25,375		x					
501	Ống nội soi Khoang mũi nhi khoa 0 độ	Khoa 3 Chuyên khoa	1	15,500	0	15,500	0		x					
502	Optic nội soi tai mũi họng	Khoa 3 Chuyên khoa	1	12,000	12,000	0	10,500		x					
503	Pin ,bộ xác pin,mũi khoan	Khoa Ngoại	1	98,940	0	98,940	0		x					
504	Sân đường nội bộ (bao gồm giá trị san nền) TTYT CS2	Trung tâm Y tế Hương Sơn Cơ Sở 2	1	328,680	328,680	0	0		x					
505	Sinh hiển vi khám mắt	Khoa 3 Chuyên khoa	1	210,000	210,000	0	183,750		x					
506	Sinh hiển vi mắt	Khoa 3 Chuyên khoa	1	149,840	149,840	0	77,061		x					
507	Tăng âm kèm micro(HIV)	Trung tâm y tế dự phòng	1	14,500	14,500	0	0		x					
508	Thiết bị âm thanh	Bệnh viện Hương Sơn	1	52,200	0	52,200	0		x					
509	Thiết bị hút khói, khử mùi HK-2004	Khoa Truyền Nhiễm	1	25,000	0	25,000	10,000		x					
510	Thiết bị nấu FARRAFFIN	Khoa Đông Y	1	99,800	0	99,800	0		x					
511	Thiết bị xếp hàng tự động	Khoa Khám bệnh	1	78,968	0	78,968	0		x					
512	Thùng đựng vắc xin	Khoa Dược	1	12,044	12,044	0	0		x					
513	tí vi sam sung 72 in	Tổ chức hành chính CS2	1	26,850	26,850	0	0		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị tổng cộng (Nghìn đồng)	Nguyên giá nguồn ngân sách (Nghìn đồng)	Nguyên giá nguồn khác (Nghìn đồng)	Giá trị còn lại (Nghìn đồng)	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
514	Tivi LG 49 in	Phòng HCQT	1	14,100	0	14,100	0		x					
515	Tivi LG55U J 632T	Tổ chức hành chính CS2	1	32,900	32,900	0	0		x					
516	Trạm biến áp kiểu treo - Đường dây 35KVA/AC50 - Điện ngoài nhà	Tổ chức hành chính CS2	1	163,376	163,376	0	0		x					
517	Trang Website benhvienuongson.vn	Bệnh viện Hương Sơn	1	42,988	0	42,988	0		x					
518	Truyền dịch điện TOP SS2300	Kho CS2	1	40,000	0	40,000	15,000		x					
519	Tủ ấm	Trung tâm y tế dự phòng	3	77,025	77,025	0	0		x					
520	Tủ an toàn sinh học cấp II	Khoa cận lâm sàng	1	239,700	239,700	0	123,274		x					
521	Tủ chuyên dụng cấp đông bình tích lạnh TFW 800 (chương trình TCMR)	Trung tâm y tế dự phòng	1	116,500	116,500	0	0		x					
522	Tủ lạnh bảo quản mẫu xét nghiệm	Trung tâm y tế dự phòng	1	30,097	30,097	0	0		x					
523	Tủ lạnh bảo quản vắc xin	Khoa Dược	1	42,809	42,809	0	0		x					
524	Tủ lạnh bảo quản vắc xin	Khoa Sản	1	12,439	12,439	0	0		x					
525	Tủ lạnh bảo quản vắc xin	Khoa Dược	1	19,614	19,614	0	0		x					
526	Tủ lạnh SANYO	Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh - Dược	1	16,200	16,200	0	0		x					
527	Tủ lạnh sâu	Trung tâm y tế dự phòng	1	107,361	107,361	0	0		x					
528	Tủ sấy	Khoa Ngoại	1	37,800	0	37,800	0		x					
529	Tủ Sấy	Phòng giặt là	1	18,000	0	18,000	0		x					
530	Tủ sấy Parafin	Khoa Đông Y	1	67,000	67,000	0	58,625		x					
531	Tủ sấy Parafin	Khoa Đông Y	1	67,000	67,000	0	58,625		x					
532	Van tử máy đóng thuốc đông y	Khoa Đông Y	1	13,500	0	13,500	0		x					
533	Xông khí dung	Ngoại - Phụ sản CS2	1	20,000	20,000	0	0		x					
534	Xông khí dung siêu âm	Khoa Hồi sức cấp cứu	1	20,000	0	20,000	0		x					
Cộng			575	115,507,247	47,376,175	68,131,072	35,793,554							

Người lập báo cáo



Nguyễn Nhung Huyền

Giám đốc



Lê Nhật Thành